

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HSPT

Ngày: 27-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sùng A Xà

Các thẩm phán: Ông Lò Văn Lịch

Ông Nguyễn Trọng Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân - Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngôn Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 24/2019/HSPT ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Lường Thị T, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bản án hình sự sơ thẩm số 94/2019/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo bị kháng nghị:

Lường Thị T (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1973; tại: Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản H1, xã M, huyện B, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không biết chữ; con ông: Lường Văn L (đã chết) và bà: Lường Thị K (đã chết); có chồng: Quàng Văn N, sinh năm: 1969 và có 02 người con, con lớn sinh năm: 1993; con nhỏ sinh năm: 1996; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có 01 án tích đã được xóa, không bị xử lý hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2019 và được trả tự do tại phiên tòa sơ thẩm ngày 17/7/2019. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị X - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06 tháng 3 năm 2019, Lường Thị T mua được 01 gói Heroine và 02 viên hồng phiến với giá 210.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi, không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cánh đồng H1, xã M, huyện B. Sau khi mua được Heroine, Bị cáo chia gói Heroine ra thành 05 gói nhỏ cho vào lọ nhựa có nắp và cất vào túi vải đeo trên người; 02 viên hồng phiến Bị cáo cất giấu tại góc bếp của gia đình mục đích là để bán cho người khác kiếm lời. Khoảng 16 giờ cùng ngày 06 tháng 3 năm 2019, Bị cáo đang ở nhà thì có một người đàn ông khoảng 30 tuổi đến hỏi mua 50.000 đồng Heroine. T lấy gói Heroine ra cầu một ít bán cho người đàn ông với giá 50.000 đồng. Hồi 16 giờ 20 phút cùng ngày, Bị cáo đang ở nhà tổ công tác của Công an huyện B phối hợp với Công an xã M và Đoàn biên phòng xã M vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ túi vải đeo bên người bên trong có hộp nhựa có chứa 04 gói nhỏ Heroine và 50.000 đồng vừa bán Heroine mà có.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu gửi giám định ngày 06 tháng 3 năm 2019 xác định gói chất bột màu trắng nghi Heroine gói bằng nilon màu xanh có khối lượng 0,63 gam; 02 viên nén màu hồng thu giữ của Bị cáo có khối lượng 0,17 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 332/GĐ-PC09, ngày 16/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Thị T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu viên nén màu hồng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Thị T gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Thị T gồm: 0,63 gam chất bột màu trắng và 0,17 gam viên nén màu hồng.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2019/HSST ngày 17/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Điện Biên đã quyết định:.

Tuyên bố bị cáo Lường Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65/BLHS và khoản 4 Điều 328/BLTTHS. Xử phạt bị cáo Lường Thị T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm (ngày 17/7/2019). Bản án còn tuyên về vật chứng và án phí, quyền kháng cáo của Bị cáo.

Sau khi tuyên án Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKS-P7 ngày 06/8/2019 đối với bản án với nội dung: Bị cáo Lương Thị T có hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS, lần phạm tội này: Bị cáo có nhân thân không tốt; Phạm tội lần này thuộc trường hợp nghiêm trọng; Thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã kháng nghị một phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2019/HSST ngày 17/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Điện Biên. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm theo hướng: Không cho bị cáo Lương Thị T hưởng án treo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát ngồi duy trì công tố vẫn giữ nguyên nội dung trong quyết định kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên.

Người bào chữa cho Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình của Bị cáo, hai vợ chồng đều bị tai nạn lao động, Bị cáo là lao động chính trong gia đình và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B.

Trong phần tranh luận, Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên; không bổ sung lời bào chữa của người bào chữa; Lời nói cùng Bị cáo chỉ xin giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm cho Bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị: Sau khi xem xét Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Về hình thức: Kháng nghị của Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên kháng nghị trong hạn luật định.

Nội dung: HĐXX Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện đầy đủ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào kết quả giám định của cơ quan chuyên môn có thẩm quyền để xác định trọng lượng ma túy có trọng lượng 0,63gam Heroine; 0,17 gam Methamphetamine; Tổng khối lượng chất ma túy là 0,8 gam.

[2] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo ở tại cơ quan Điều tra cũng như ở tại phiên tòa sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất nội dung vụ án để áp dụng tội danh, khung hình phạt đối với Bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không bị oan sai. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: Bị cáo thành khẩn khai báo, có anh trai ruột được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; có nơi cư trú rõ ràng;

khối lượng ma túy ít, đã bị tạm giam gần 05 tháng và Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65/BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân Tối cao để xử phạt bị cáo Lương Thị T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Việc Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo Lương Thị T 36 tháng tù, cho hưởng án treo, không đúng tinh thần theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về điều kiện cho hưởng án treo.

Bởi lẽ Bị cáo đã bị xét xử một lần về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tuy đã được đương nhiên xóa án tích song như vậy Bị cáo có nhân thân không tốt và lần phạm tội này thuộc trường hợp phạm tội mang tính chất nghiêm trọng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 BLHS. Do đó cần chấp nhận kháng nghị về phân nội dung của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, sửa một phần về hình phạt bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Điện Biên.

Việc đề nghị của người bào chữa đã được Kiểm sát viên đối đáp không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử thấy việc Kiểm sát viên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa là có căn cứ.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 2 Điều 357/BLTTHS.

1. Chấp nhận kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P7 ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Sửa Bản án sơ thẩm số 94/2019/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân huyện B, tỉnh Điện Biên.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

3. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Thị T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2019 đến ngày 17/7/2019 là 04 (bốn) tháng 14 (mười bốn) ngày, thời gian còn lại là 31 (ba mươi một) tháng 16 (mười sáu) ngày Bị cáo phải thi hành tiếp. Thời hạn tù tính từ ngày Bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc bị bắt đi chấp hành án.

4. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác trong bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Hiệu lực pháp luật: Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27/9/2019).

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện B;
- TAND huyện B;
- Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng Hành chính - Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sùng A Xà